**TUẦN 13:** **CHỦ ĐỀ 5: PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ**

**Bài 26: Luyện tập chung (3 tiết )**

**Tiết 1: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Củng cố về cách tính nhẩm với các số tròn triệu, tròn nghìn.

- Củng cố kĩ năng cộng trừ với nhiều chữ số.

- Củng cố về kĩ năng cộng trừ với số có nhiều chữ số. Kết hợp được các tính chất giao hoán, kết hợp để tính nhanh giá trị các biểu thức.

- Củng cố kĩ năng giải quyết vấn đề thông qua dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV đưa ra bài toán , yêu cầu HS đọc.  Mẹ có 80 quả trứng vịt và trứng gà, trong đó trứng gà nhiều hơn trứng vịt 10 quả. Hỏi mẹ có bao nhiêu quả trứng gà, bao nhiêu quả trứng vịt?  -GV gọi HS đọc bài.  -Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  -Bài toán thuộc dạng toán nào?  -Gv yêu cầu HS lên bảng làm, lớp làm vở.  -GV và HS nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | | - HS đọc.  + Trả lời:  - Mẹ có 80 quả trứng vịt và trứng gà, trong đó trứng gà nhiều hơn trứng vịt 10 quả.  -Hỏi mẹ có bao nhiêu quả trứng gà, bao nhiêu quả trứng vịt?  -Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.  -HS làm.  Bài giải  Số quả trứng gà là  ( 80 + 10 ) : 2 = 45 ( quả )  Số quả trứng vịt là  80 – 45 = 35 (quả )  Đáp số: Trứng gà: 45 quả  Trứng vit: 35 quả | |
| **2. Luyện tập:**  - Mục tiêu:  + Củng cố về cách tính nhẩm với các số tròn triệu, tròn nghìn.  + Củng cố kĩ năng cộng trừ với nhiều chữ số.  + Củng cố về kĩ năng cộng trừ với số có nhiều chữ số. Kết hợp được các tính chất giao hoán, kết hợp để tính nhanh giá trị các biểu thức.  + Củng cố kĩ năng giải quyết vấn đề thông qua dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số.  - Cách tiến hành: | | | |
| Bài 1. Tính nhẩm? (Làm việc cá nhân)  - GV hướng dẫn học sinh làm và kết hợp làm vở:  Bài 1: Tính nhẩm   1. 1 000 000 + 600 000 – 200 000   200 000 + 100 000 – 30 000   1. 20 000 000 + ( 4000 + 400 000 )   1 000 000 + ( 90 000 – 70 000 )  - GV nhận xét, tuyên dương.  Bài 2: Đ, S ? (Làm việc cá nhân )  C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 173628.png  -HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  -Gọi HS lên bảng chữa lại ý sai.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  Bài 4. Mai và em Mi tiết kiệm được 80.000 đồng. Số tiền mà Mai tiết kiệm nhiều hơn số tiền mà em Mi tiết kiệm là 10.000 đồng .Hỏi mỗi người tiết kiệm được bao nhiêu tiền? (Làm việc cá nhân)  -GV gọi HS đọc bài.  -Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  -Bài toán thuộc dạng toán nào?  -Gv yêu cầu HS lên bảng làm, lớp làm vở.  - GV nhận xét tuyên dương. | - HS lần lượt đọc kết quả.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS làm.  a) S b) Đ c) C d) Đ  - HS trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  **Cá nhân – Nhóm 2 - Lớp**  - Đọc và xác định đề bài.  -Mai và em Mi tiết kiệm được 80.000 đồng. Số tiền mà Mai tiết kiệm nhiều hơn số tiền mà em Mi tiết kiệm là 10.000 đồng  **-**.Hỏi mỗi người tiết kiệm được bao nhiêu tiền?  -Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.  -HS làm.  Bài làm  Số tiền Mai tiết kiệm được là  (80 000 + 10 000 ) : 2 = 45 000 (đồng)  Số tiền Mi tiết kiệm được là  80 000 – 45 000 = 35 000 (đồng)  Đáp số: 35 đồng  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | | |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi vượt chướng ngại vật sau bài học để học sinh tìm được năm sinh của nhà toán học Lê Văn Thiên.  Nhà toán học Lê Văn Thiêm là tiến sĩ toán học đầu tiên của Việt Nam. Em hãy giải ô số bằng cách tính giá trị của biểu thức sau đây để biết năm sinh của ông.  **C:\Users\Admin\Desktop\Ảnh chụp màn hình 2023-06-13 173719.png**  - Ví dụ: GV đọc câu hỏi 999 999 999 + 1 yêu cầu HS suy nghĩ 20 giây , hết 20 giây ai giơ tay nhanh thì được quyền trả lời..Ai đúng sẽ được tuyên dương.  - Nhận xét, tuyên dương. | | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS xung phong tham gia chơi. |

------------------------------------------------